TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA LÂM
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Số: 177/2019/QĐST- HNGĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Gia Lâm, ngày 28 tháng 6 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 265/2019/TLST/HNGĐ ngày 12 tháng 6 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: ***Chị Lê Thị T, sinh năm 1982***

Địa chỉ: Thôn D Đ, xã D X, huyện Gia Lâm, TP Hà Nội.

Bị đơn: ***Anh Bùi Ngọc T, sinh năm 1984***

Địa chỉ: Thôn D Đ, xã D X, huyện Gia Lâm, TP Hà Nội

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82,83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 6 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 6 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị T và anh Bùi Ngọc T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Lê Thị T và anh Bùi Ngọc T có 02 con chung là cháu Lê Bùi Ngọc N, sinh ngày 12/12/2010 và cháu Bùi Ngọc T, sinh năm 26/7/2012. Khi ly hôn, giao chị T được nuôi dưỡng chăm sóc cháu N và cháu T. Tạm hoãn việc cấp dưỡng phí tổn nuôi đối với anh T đến khi cháu N và cháu T đủ 18 tuổi hoặc khi có yêu cầu khác.

Không ai được ngăn cản quyền gặp gỡ, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung.

- Về tài sản: Chị Lê Thị T và anh Bùi Ngọc T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Lê Thị T tự nguyện chịu cả 150.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm được khấu trừ vào số tiền chị T đã nộp 300.000đ theo biên lai AA/2010/0004492 ngày 11/6/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gia Lâm, chị T được nhận lại 150.000 đồng

Trong trường hợp bản án, quyết định của Tòa án được thi hành theo điều 26 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận tự nguyện thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 6, 7, 9 của Luật thi hành án dân sự. Trình tự thủ tục được thực hiện theo điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKS huyện Gia lâm;
- Chi Cục THA huyện Gia Lâm;
- UBND xã D Q, Gia Lâm, Hà Nội (ĐKKH số 10/2010);
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Viết Tuấn